

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 143/2023/HS-ST
Ngày 11 tháng 12 năm 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Ngọc Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Châu Hùng và bà Ngô Thị Lệ Thi.

Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Quốc Đạt, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 142/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Huỳnh Thị H, sinh năm 1989, tại: thành phố C, tỉnh An Giang; hộ khẩu thường trú: tổ A, đường L, khóm C, phường C, thành phố C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1951 (đã chết) và bà Huỳnh Thị H2, sinh năm 1970; anh, em ruột có 03 người, bị cáo là người thứ nhất; chồng Nguyễn Phước L (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 03/8/2023 cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Sa Ma Ê, sinh năm 1972, nơi cư trú: Tổ I, ấp C, xã C, thị xã tân C, tỉnh An Giang (vắng mặt);

Người làm chứng: Lê Thành B, sinh năm 1996, Nguyễn Bé B1, sinh năm 1972, Nguyễn Thị T, sinh năm 1989 (tất cả người làm chứng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 26/6/2023, Công an phường N, thành phố C trên đường tuần tra đến trước quán C thuộc tổ A, khóm V, phường N, thành phố C phát hiện Huỳnh Thị H đang ngồi trên xe mô tô biển số 67AD-006.23 có biểu

hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra và phát hiện bên trong túi quần bên trái phía trước H đang mặc có một bao thuốc lá hiệu Jet, bên trong có 01 cuộn giấy bạc chứa 05 đoạn ống hút nhựa trong suốt, hàn kín, chứa chất bột màu trắng. H khai Heroine mua của T1 với giá 400.000 đồng để sử dụng. Công an tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 05 đoạn ống hút nhựa trong suốt hàn kín, chứa chất bột màu trắng ; 01 (một) điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu HUAWEI nova 3i; 01 xe mô tô, loại Wave XRS, màu đỏ đen, biển số 67AD-006.23 (đã giao trả cho ông Sa Ma Ê).

Căn cứ Kết luận giám định số 125/KL-KTHS (MT-GT) ngày 15/7/2023 của Phòng K, Công an tỉnh A xác định: Mẫu gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,2523 gam.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C khởi tố, tạm giam Huỳnh Thị H để điều tra xử lý.

Tại Cáo trạng số: 139/CT-VKSCĐ-HS ngày 22/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc đã truy tố bị cáo Huỳnh Thị H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; thuộc thành phần lao động, học lực thấp nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Cho nên, đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Thị H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 03/8/2023.

Về hình phạt bổ sung, do bị cáo nghiện ma túy, nghề nghiệp không ổn định nên đề nghị không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng các điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các điểm a, b, c khoản 2; các điểm a,b,c khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: Lượng ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu HUAWEI.

Trường hợp: Huỳnh Thị H khai mua ma túy của người Tèo (không rõ lai lịch). Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiếp tục làm rõ xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như nội dung cáo trạng công bố. Bị cáo thống nhất với các ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, để sớm quay về hòa nhập xã hội, chăm lo gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Đối với hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại gì đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng về thời gian, địa điểm, mục đích và động cơ phạm tội cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 26/6/2023, qua kiểm tra phát hiện bên trong túi quần bên trái phía trước của Huỳnh Thị H có một bao thuốc lá hiệu Jet, bên trong có 01 cuộn giấy bạc, chứa 05 đoạn ống hút nhựa trong suốt, hàn kín, chứa bột màu trắng được giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,2523 gam, H khai cất giấu để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt từ 01 (một) năm đến 05 (năm) tù.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an

toàn xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Huỳnh Thị H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân nhận thức rõ hành vi cất giấu trái phép 0,2523 gam Heroine để sử dụng với lỗi cố ý; xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý, phòng ngừa, ngăn chặn và kiểm soát tệ nạn ma túy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, thuộc thành phần lao động nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Vì vậy, bị cáo đủ điều kiện được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử có xem xét áp dụng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong khi lượng hình.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hiện tại trên địa bàn thành phố C các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh tội phạm khác trong xã hội. Do đó, việc buộc phải chấp hành hình phạt tù cách ly khỏi xã hội là cần thiết, cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội. Mức hình phạt tù có thời hạn mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra, đề nghị này được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo không có nghề nghiệp, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm của những người liên quan: Bị cáo khai mua ma túy của người nam tên T1 (không rõ lai lịch). Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiếp tục làm rõ xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Lượng ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành. Vì vậy, tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ViVo Y21s và ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu đen, trên ốp lưng có dòng chữ PUMA là tài sản bị cáo dùng để liên hệ mua ma túy nên xét tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 67AD-006.23, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định đây là xe của ông Sa Ma Ê cho bị cáo thuê nhưng không biết bị cáo H sử dụng xe để mua ma túy. Trong quá trình điều tra đã trả lại cho ông Sa Ma Ê là phù hợp với quy định nên Hội đồng không đề cập xem xét.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Huỳnh Thị H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 03/8/2023 (ngày ba, tháng tám, năm hai nghìn không trăm hai mươi ba).

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào các điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các điểm a, b, c khoản 2; các điểm a, b, c khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì được niêm phong ghi vụ số 125/KL-KTHS (MT-GT) ngày 15/7/2023) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C, tỉnh An Giang cùng các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H3, Nguyễn Văn A;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu HUAWEI nova 3i, số Imei1: 862966049460362; Số Imei 2: 862966049500373 cùn sim điện thoại Vinaphone số 898402000, 11424574539 (màn hình bị bể, đã qua sử dụng).

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C với Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Châu Đốc).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Huỳnh Thị H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, những người có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo những người vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát TP. Châu Đốc;
- Nhà Tạm giữ TP. Châu Đốc;
- Thi hành án DS TP. Châu Đốc;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Ngọc Tiên